

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HSST

Ngày: 29/7/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT- TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Châu Ngọc Hà**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lam**

Bà **Nguyễn Thị Thắm**

Thư ký phiên tòa: Bà **Quách Thị KHUYẾN**- Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Thống Nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Thị Hằng** - kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường xét xử A- Tòa án nhân dân Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 13/7/2022, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Trần Minh H**, sinh năm: 1995, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 10, Khu phố T, TT D, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Con ông: Trần H2; sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1973; Bị cáo là con thứ 01 trong gia đình có 02 anh em; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2022 đến nay (có mặt)

2.Họ và tên: **Bùi Đức H1**, sinh năm: 1999, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 1, xã Xuân Q, Huyện C, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Con ông: Bùi Văn H4; sinh năm: 1971 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1973; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 02 chị em; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2022 đến nay (có mặt).

***Người làm chứng:**

-Anh Nguyễn Anh T, sinh năm: 1999
Địa chỉ: Khu phố P, TT D, Huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(Các bị cáo có mặt, còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 27/3/2022, tại quán cà phê Cát Tường ở khu phố L, thị trấn D, Huyện T, tỉnh Đồng Nai; Công an Huyện Thống Nhất bắt quả tang Trần Minh H và Bùi Đức H1 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01(một) túi nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) và 01 (một) túi nilon hàn kín chứa 03 (ba) viên nén màu xanh, không rõ hình dạng (nghỉ là ma túy). (Bút lục 42-43)

Kết quả điều tra xác định: Vào sáng ngày 26/3/2022, Trần Minh H và Bùi Đức H1 điều khiển xe mô tô biển số 60B8-959.83 của H đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh để thăm bệnh. Tại đây, Trần Minh H rủ Bùi Đức H1 góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng, H1 đồng ý. H1 gọi điện thoại cho người tên B (không rõ lai lịch - theo số điện thoại 0373366208) hỏi mua 01 chাম khay và 03 viên thuốc lắc, B báo giá 1.800.000đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng). H đưa cho H1 1.000.000đồng (một triệu đồng), H1 góp thêm 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Sau đó, cả hai về nhà H, H1 mượn xe BKS 60B8-959.83 của H đi làm, sau khi đi làm về sẽ đi mua ma túy.

Khoảng 18 giờ chiều cùng ngày, sau khi đi làm về H1 gọi điện thoại cho B và đến điểm hẹn gần quán cơm Niêu Cao Phát ở thành phố Long Khánh để lấy ma túy; sau khi có ma túy H1 cất giấu vào túi xách màu đen hiệu XL. Đến 19 tối cùng ngày, H1 rủ H ra quán nhậu Tiktok thuộc thị trấn D, và rủ nhau đi hát karaoke tại Phòng Vip 3 quán Hoàng Trang (thuộc thị trấn D). Trong lúc H5, H6 đang hát karaoke thì H ra ngoài cửa ngoắc tay ra hiệu cho H1 đi ra ngoài; cả hai vào trong phòng vệ sinh gần phòng Vip 3, H1 lấy một ít khay ra để cả hai cùng sử dụng, sử dụng xong cả hai quay lại phòng hát, đến 23 giờ cả nhóm ra về.

Đến 08 giờ sáng ngày 27/3/2022, H chở H1 đến quán cà phê Cát Tường ở TT. D, khi cả hai đang ngồi uống cà phê thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trong túi xách của H1 có 01 túi nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon hàn kín chứa 03 viên nén màu xanh đều là ma túy. H1, H khai nhận số ma túy trên mua ngày 26/3/2022, chưa sử dụng hết số, thì bị lực lượng Công an Huyện Thống Nhất phát hiện bắt quả tang.(Bút lục số 42-43;43-50;84-113)

Kết luận giám định số: 629/KLGD-PC09 ngày 31/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng **0,3230gam** loại **Ketamine**; Mẫu 03 viên nén màu xanh (Ký hiệu M2), gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng **1,2733gam** loại **MDMA**..(Bút lục số 18)

Quá trình điều tra, Trần Minh H và Bùi Đức H1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.(Bút lục số 42-43;43-50;84-113)

Về vật chứng vụ án:

- 01(một) túi nilông là ma túy, loại: ketamine là 0,2980 gam và MDMA là 1,1123 gam, khối lượng còn lại sau giám định. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại theo niêm phong 629/KLGD-PC09 ngày 31/3/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 túi xách màu đen, ghi chữ WL có dây đeo (đã qua sử dụng) của Bùi Đức H1 dùng để cất giấu ma túy chuyển tòa đề nghị tịch thu tiêu hủy. (Bút lục số 81).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng (đã qua sử dụng) của Bùi Đức H1 dùng để liên lạc mua ma túy và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60B8-959.83 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Đen, Trắng, số máy JA38E0193007, số khung RLHJA3810GY082615. Qua xác minh không xác định được chủ sở hữu nên đề nghị chuyển Tòa tuyên tịch thu sung công theo quy định của pháp luật. (Bút lục số 42-43;120-123)

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu xanh (đã qua sử dụng) của Trần Minh H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Thống Nhất ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả chủ sở hữu. (Bút lục số 125)

*Bản cáo trạng số 50/CT.VKS-TN ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trần Minh H và Bùi Đức H1 về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: + Áp dụng khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh H và Bùi Đức H1 từ 01 (Một) năm đến (hai) năm tù; Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vật chứng của vụ án: - 01(một) túi nilông là ma túy, loại: ketamine là 0,2980 gam và MDMA là 1,1123 gam, khối lượng còn lại sau giám định. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại theo niêm phong 629/KLGD-PC09 ngày

31/3/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 túi xách màu đen, ghi chữ WL có dây đeo (đã qua sử dụng) của Bùi Đức H1 dùng để cất giấu ma túy chuyển tòa đề nghị tịch thu tiêu hủy. (Bút lục số 81).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng (đã qua sử dụng) của Bùi Đức H1 dùng để liên lạc mua ma túy và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60B8-959.83 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Đen, Trắng, số máy JA38E0193007, số khung RLHJA3810GY082615. Qua xác minh không xác định được chủ sở hữu nên đề nghị chuyển Tòa tuyên tịch thu sung công theo quy định của pháp luật. (Bút lục số 42-43;120-123)

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu xanh (đã qua sử dụng) của Trần Minh H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Thống Nhất ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả chủ sở hữu. (Bút lục số 125)

*Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội và khung hình phạt: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/3/2021, tại khu phố L, thị trấn D, huyện T, Đồng Nai, tại quán cà phê Cát Tường ở khu phố L, thị trấn D, Huyện T, tỉnh Đồng Nai; Công an Huyện Thống Nhất bắt quả tang Trần Minh H và Bùi Đức H1 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng: **0,3230gam** loại **Ketamine** và **1,2733gam** loại **MDMA** thì bị phát hiện và xử lý.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Minh H và Bùi Đức H1 thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng do các bị cáo là người còn trẻ tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên các bị cáo phạm tội không nghĩ đến hậu quả. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV, ... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo H và H1 đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.2] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Không.

[4.3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Các bị cáo lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo tu dưỡng, trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[6] Về biện pháp Tư pháp:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên xử tịch thu, sung công số tiền và đồ vật là:

- 01(một) túi nilông là ma túy, loại: ketamine là 0,2980 gam và MDMA là 1,1123 gam, khối lượng còn lại sau giám định. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại theo niêm phong 629/KLGD-PC09 ngày 31/3/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 túi xách màu đen, ghi chữ WL có dây đeo (đã qua sử dụng) của Bùi Đức H1 dùng để cất giấu ma túy cần tịch thu tiêu hủy. (Bút lục số 81).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng (đã qua sử dụng) của Bùi Đức H1 dùng để liên lạc mua ma túy và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60B8-959.83 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Đen, Trắng, số máy JA38E0193007, số khung RLHJA3810GY082615. Qua xác minh không xác định được chủ sở hữu nên đề nghị chuyển Tòa tuyên tịch thu sung công theo quy định của pháp luật. (Bút lục số 42-43;120-123)

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58- Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Trần Minh H, Bùi Đức H1 phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh H 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2022.

Bị cáo Bùi Đức H1 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2022.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm h Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) túi nilông là ma túy, loại: ketamine là 0,2980 gam và MDMA là 1,1123 gam, khối lượng còn lại sau giám định. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại theo niêm phong 629/KLGD-PC09 ngày 31/3/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 túi xách màu đen, ghi chữ WL có dây đeo của Bùi Đức H1.

- Tịch thu sung công: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng (đã qua sử dụng) của Bùi Đức H1 dùng để liên lạc mua ma túy và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60B8-959.83 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Đen, Trắng, số máy JA38E0193007, số khung RLHJA3810GY082615.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện Thống Nhất).

***Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai
- VKSND Huyện Thống Nhất
- Công an Huyện Thống Nhất
- CCTHADS Huyện Thống Nhất
- Bị cáo, người làm chứng
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lê Châu Ngọc Hà